

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 142/2024/HS-ST
Ngày 17 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Sơn

Bà Nguyễn Thị Bạch Gương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 148/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2024/QĐ - TA ngày 04 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Anh Đ, sinh ngày 06/6/1996 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: tổ A, thôn L, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lái xe cầu; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hồng T và bà Nguyễn Thị L; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Vũ Hoàng H, sinh ngày 11/01/2008

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Trần Thị T1, sinh năm 1976 (là mẹ ruột của H).

Cùng địa chỉ: Tổ A, khu phố H, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có đơn xin vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị T1, sinh năm 1976

Địa chỉ: Tổ A, khu phố H, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 17/01/2024, Trần A Đ điều khiển xe mô tô BKS: 72E1-880.94 chở chị Đoàn Thị Mỹ N ngồi phía sau lưu thông trên đường H thuộc tổ A, khu phố P, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đi ra Quốc lộ E. Khi đi đến ngã tư giao nhau giữa đường H với đường T thì Đ không chú ý quan sát, không giảm tốc độ nên đã va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 72L1-1399 do Vũ Hoàng H điều khiển lưu thông từ bên trái trên đường T vào trong giao lộ. Hậu quả vụ tai nạn giao thông làm H và Đ đều bị thương phải điều trị tại Bệnh viện B.

Tại Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số: 83/KL ngày 05/03/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh B, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Vũ Hoàng H tại thời điểm giám định là: 71% (bảy mươi một phần trăm).

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ là khu vực ngã tư giao nhau giữa đường H với đường T thuộc tổ A, khu phố P, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Đây là khu vực đường giao nhau đồng cấp, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, đường H rộng 5m, đường T rộng 4m70. Tại hiện trường, xe mô tô biển kiểm soát 72L1-1399 rơi xuống mương thoát nước phía bên phải đường H, xe mô tô đứng thẳng dưới mương thoát nước, đầu quay ra hướng Quốc lộ E, đuôi quay vào hướng ngược lại; trục bánh trước xe mô tô đo vào lề chuẩn là 1m60, trục bánh sau xe mô tô đo vào lề chuẩn là 1m70. Xe mô tô biển kiểm soát 72E1-880.94 đổ nằm phần thân bên trái xuống mặt đường H, đầu xe quay về hướng vào trong núi, đuôi xe quay hướng xéo vào tường rào bên phải đường Huỳnh Khương N1; trục bánh xe phía trước đo vào lề chuẩn là 1m20, trục bánh xe phía sau đo vào lề chuẩn là 02m20; lốc máy xe mô tô biển kiểm soát 72E1-880.94 đo đến lốc máy xe mô tô biển kiểm soát 72L1-1399 là 2m30. Khu vực va chạm nằm trong ngã tư đường H giao nhau với đường T, khoảng cách từ khu vực va chạm đo đến lề chuẩn là 3m20, đo đến vị trí xe mô tô biển kiểm soát 72E1-880.94 là 14m.

Quá trình điều tra, xác định: Vào thời điểm xảy ra tai nạn, Trần A Đ có nồng độ cồn trong máu là 1.39 g/l, Vũ Hoàng H không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định.

- Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn nêu trên là do lỗi hỗn hợp: Trong đó, lỗi của Trần Anh Đ là điều khiển xe mô tô có nồng độ cồn; khi đi đến đường giao nhau không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn; vi phạm quy định tại Khoản 8 Điều 8 và Khoản 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT. Hậu quả làm Vũ Hoàng H bị thương tích 71% (bảy mươi một phần trăm). Lỗi của Vũ Hoàng H là điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định; khi đi đến đường giao nhau không nhường đường cho xe đi đến từ bên phải; không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn; vi phạm quy định tại Khoản 9, Điều 8; Điều 11, Điều

24 Luật Giao thông đường bộ và khoản 3, Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT. Hậu quả làm Trần A Đ bị thương tích 16% (Mười sáu phần trăm).

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, Trần Anh Đ đã bồi thường cho Vũ Hoàng H số tiền là 22.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Anh H đã nhận số tiền nêu trên và không có yêu cầu gì thêm, đồng thời có đơn xin bãi nại cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển kiểm soát 72E1-880.94 thuộc quyền sở hữu của Trần Anh Đ; xe mô tô biển kiểm soát 72L1-1399 thuộc quyền sở hữu của bà Trần Thị T1: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã trả lại cho các chủ sở hữu trên theo Quyết định xử lý vật chứng số 1189/QĐ ngày 16/7/2024.

Đối với Vũ Hoàng H có lỗi trong vụ tai nạn giao thông khiến Trần A Đ bị thương, tại Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 80/KL ngày 04/03/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh B, kết luận: Tỷ lệ tổn thương của Trần A Đ là 16% (Mười sáu phần trăm): Tỷ lệ thương tích của Đ dưới mức 61%, do đó, hành vi của H không cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đối với bà Trần Thị T1 (mẹ của anh H) là chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 72L1-1399 mà Vũ Hoàng H đã điều khiển gây tai nạn giao thông: Bà T1 không biết việc H tự ý điều khiển chiếc xe nêu trên tham gia giao thông. Do đó, hành vi của bà T1 không phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điều 264 Bộ luật Hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 130/CT – VKS - PM ngày 16/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố Trần Anh Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở việc hỏi và tranh luận giữa những người tham gia tố tụng được diễn ra công khai, dân chủ và không bị hạn chế.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ giữ nguyên quyết định truy tố Trần Anh Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Anh Đ mức án 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

Tại phiên tòa, Trần A Đ không có ý kiến gì về bản luận tội của Kiểm sát viên; Bị cáo nói lời sau cùng xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem

xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng:

Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Trong quá trình điều tra, truy tố; Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi cũng như quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng:

Xét lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và phương tiện, kết luận giám định pháp y nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 17/01/2024 tại ngã tư giao nhau giữa Huỳnh Khương N1 với đường T thuộc tổ A, khu phố P, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Trần A Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 72E1-880.94 mà trong máu có nồng độ cồn, khi đi đến đường giao nhau không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên đã va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 72L1-1399 do Vũ Hoàng H điều khiển từ bên trái trên đường T vào trong giao lộ. Hậu quả gây thương tích cho Vũ Hoàng H với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 71%.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở pháp lý để kết luận hành vi của Trần A Đ đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi của bị cáo:

Bị cáo Trần A Đ điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường nhưng không tuân thủ đúng quy định pháp luật về giao thông dẫn đến hậu quả gây thiệt hại về sức khỏe của Vũ Hoàng H. Mặc dù bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương nên phải chịu trách nhiệm về hành vi đã gây ra.

Về lỗi: Trong vụ án này Trần A Đ điều khiển xe mô tô mà trong cơ thể có nồng độ cồn, khi đi đến đường giao nhau không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn. Vũ Hoàng H điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định, khi đi đến đường giao nhau không nhường đường cho xe đi từ bên phải, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ. Nên lỗi trong vụ tai nạn giao thông được xác định là lỗi hỗn hợp.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại tòa, Trần Anh Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường tiền điều trị thương tích cho Vũ Hoàng H với số tiền 22.000.000 đồng. Vũ Hoàng H và bà Trần Thị T1 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra bị cáo là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương. Do đó cần áp dụng điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4.3]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[5]. Về mức hình phạt: Như đã phân tích ở trên, nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là lỗi hỗn hợp của bị cáo và bị hại nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội đã gây ra. Tuy nhiên cũng cần xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Nhận thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt và có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù. Do đó cần áp dụng quy định Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo có quy định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Trần Anh Đ đã bồi thường cho Vũ Hoàng H số tiền 22.000.000 đồng. Vũ Hoàng H và bà Trần Thị T1 đã nhận số tiền trên và không tiếp tục yêu cầu bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

[8]. Về các vấn đề khác: Đối với Vũ Hoàng H có lỗi trong vụ tai nạn giao thông khiến Trần A Đạt bị thương, tại Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 80/KL ngày 04/03/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh B, kết luận: Tỷ lệ tổn thương của Trần A Đạt là 16% (Mười sáu phần trăm): Tỷ lệ thương tích của Đ dưới mức 61%, do đó, hành vi của H không cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đối với bà Trần Thị T1 (mẹ của anh H) là chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 72L1-1399 mà Vũ Hoàng H đã điều khiển gây tai nạn giao thông: Bà T1 không biết việc H tự ý điều khiển chiếc xe nêu trên tham gia giao thông. Do đó, hành vi của bà T1 không phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điều 264 Bộ luật Hình sự.

[9]. Về án phí: Bị cáo Trần Anh Đ phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Anh Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

1. Áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Trần A Đạt 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 17/9/2024).

Giao bị cáo Trần A Đạt cho Ủy ban nhân dân xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp Trần Anh Đ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, nếu phạm tội mới thì phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần A đạt phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PV06 công an tỉnh BR-VT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thu Hiền

